TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 480/2019/HS-PT
Ngày 29-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Ông Trần Minh Châu

Ông Nguyễn Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 363/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo Võ Quốc A, Nguyễn Thành T do có kháng cáo của các bị cáo A và T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Quốc A; Sinh ngày 25/11/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 07 SH, Phường I, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kỹ thuật viên đồ họa vi tính; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Nh và bà Võ Thị M, có vợ tên Trần Thị Diễm K và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn Thành T; Sinh ngày 13/01/1986 tại Bình Dương; Thường trú: 34/41 LTT, phường SK, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: C4/14P/1P (số mới C3/6) ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị Ánh T; có vợ tên Hồng Thị Thúy H và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh

năm 2014; Nhân thân: Bản án số 912/2006/HSST ngày 13/7/2006 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Giết người (Bản án số 1412/2006/HSPT ngày 22/9/2006 Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Tp. Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo, xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội "Giết người"); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa:

1.Ông Nguyễn Ngọc Lâm là Luật sư của Văn phòng luật sư Công Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Võ Quốc A - Có mặt.

2.Ông Nguyễn Văn Quynh là Luật sư của Văn phòng luật sư Bình Tân thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 28 phút ngày 23/6/2018, Võ Quốc A điều khiển xe mô tô biển số 59P1-630.97 lưu thông trên đường Bảy Hiền hướng từ Phạm Phú Thứ về vòng xoay Lý Thường Kiệt. Khi đi đến trước số 15 Bảy Hiền, Phường 11, quận Tân Bình thì xảy ra va quẹt với xe mô tô biển số 59G1-502.31 do ông Nguyễn Công Th điều khiển lưu thông cùng chiều làm ông Th ngã ra đường ngay vị trí bánh sau xe ô tô tải biển số 51C-433.92 do Nguyễn Thành T điều khiển lưu thông ngược chiều cán qua người. Sau tai nạn, Võ Quốc A điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Công Th bị thương được đưa đi cấp cứu và chết lúc 14 giờ cùng ngày tại bệnh viện Thống Nhất.

Công an quận Tân Bình rà soát camera tại hiện trường vào lúc 11 giờ 28 phút đến 11 giờ 29 phút ngày 23/6/2018 ghi nhận diễn biến toàn bộ vụ tai nạn giao thông, xác định xe được biển số xe mô tô biển số 59P1-630.97 do Võ Quốc A điều khiển gây tai nạn rời khỏi hiện trường và mời về trụ sở làm việc.

Hiện trường tai nạn giao thông được dựng lại lúc 15 giờ ngày 29/6/2018, đường Bảy Hiền là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn kẻ không liên tục phân tuyến áp dụng cho 02 chiều xe lưu thông riêng biệt, chiều từ vòng xoay Lý Thường Kiệt về Phạm Phú Thứ rộng 4.5m, chiều ngược lại rộng 5m, đường Bảy Hiền không có chướng ngại vật, mật độ giao thông bình thường.

Chọn trụ điện trước số nhà 15 Bảy Hiền làm điểm mốc và lề đường bên phải đường Bảy Hiền hướng từ vòng xoay Lý Thường Kiệt về Phạm Phú Thứ làm chuẩn.

- Trụ điện trước số 15 Bảy Hiền (ký hiệu 1).

- Xe ô tô biển số 51C-433.92 sau tai nạn đầu xe hướng về đường Phạm Phú Thứ, đuôi xe hướng về vòng xoay Lý Thường Kiệt (ký hiệu 2). Trục bánh xe trước bên phải đo vào lề phải là 2.5m, trục bánh xe sau bên phải đo vào lề phải là 2.7m. Đo vào trụ điện là 4.9m.

- Vết máu (ký hiệu 3): Vết máu có kích thước là 0.2m x 0.2m, tâm vết máu đo vào lề phải là 4,8m.

- Mũ bảo hiểm (ký hiệu 4): Mũ bảo hiểm đo vào lề phải là 5,2m, cách tâm vết máu là 0.4m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 51C-433.92 là 4.2m.

- Vết cày (ký hiệu 5): chiều dài vết cày là 3.2m, đầu vết cày đo vào lề phải là 6.1m, cách mũ bảo hiểm là 1.2m.

- Vị trí xe mô tô biển số 59G1-502.31 (ký hiệu 6): Sau tai nạn ngã bên trái, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng ra đường Bảy Hiền, trục bánh xe trước bên phải đo vào lề phải là 6.6m, trục bánh xe sau phải đo vào lề phải là 0.6m.

- Vết chà (ký hiệu 7): Vết chà có kích thước 0.9m x 0.1m, đầu vết chà đo vào lề phải là 4.0m, đuôi vết chà đo vào lề phải là 5.1m, cách tâm vết máu là 1m.

- Vị trí xe mô tô biển số 59P1-630.97 (vị trí 8): Sau tai nạn không bị ngã đổ, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng ra đường Bảy Hiền, trục bánh xe trước đó vào lề phải là 8.2m, trục bánh xe sau đo vào lề phải là 7.6m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 59G1-502.31 là 5.4m.

Khám nghiệm dấu vết trên phương tiện:

- Xe ô tô biển số 51C-433.92: Qua khám nghiệm, không phát hiện dấu vết va chạm.

- Xe mô tô biển số 59G1-502.31:

+ Mặt ngoài vè chắn gió trước bên trái có vết trầy sơn, dính sơn màu xanh lam, kích thước 1.1m x 0.1m, điểm cao nhất cách mặt đất 57cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm.

+ Đầu tay lái trước bên trái trầy kim loại kích thước 2.5cm x 2cm, điểm cao nhất cách mặt đất 101cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm.

+ Mặt ngoài gọng gương kính chiếu hậu bên trái trầy kim loại kích thước 0.5cm x 5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 111cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 110cm.

+ Cần gác chân trước bên trái cong hướng về phía sau, đầu cần gác chân trước bên trái trầy cao su kích thước 3cm x 3.5 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 32 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm.

+ Cần gác chân sau bên trái trầy kim loại kích thước 3.5cm x 2cm, điểm cao nhất cách mặt đất 32 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm.

- Xe mô tô biển số 59P1-630.97:

+ Ốp nhựa thân sau xe bên phải có vết trầy sơn kích thước 0.2cm x 2cm, điểm cao nhất cách mặt đất 57cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm.

+ Mặt ngoài vành bánh xe sau bên phải có vết trầy cao su kích thước 30cm x 0.2 cm, cách tâm trục bánh là 30cm.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 590-18/KLGĐ-PY ngày 26/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết: Ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1957 chết do đa chấn thương nặng (chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín – dập rách hai phổi), trong máu không tìm thấy cồn.

Tại Bản án số: 81/2019/HS-ST ngày 16-7-2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Quốc A;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành T;

Tuyên bố các bị cáo Võ Quốc A, Nguyễn Thành T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo: Võ Quốc A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 25/7/2019, bị cáo Võ Quốc A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019, bị cáo Nguyễn Thành T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo A và T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Ngọc Lâm bào chữa cho bị cáo Võ Quốc A trình bày: Luật sư đồng ý với tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt. Tuy

nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo A không phải rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm vì nhận thức của bị cáo là có gây tai nạn nhưng nghĩ hậu quả không nghiêm trọng nên mới rồi khỏi hiện trường nên việc áp dụng khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chưa phù hợp. Mặt khác, cấp sơ thẩm xác định bị cáo A vượt xe sau đó chuyển hướng di chuyển không đảm bảo an toàn gây tai nạn là chưa đúng, bởi đường Bảy Hiền chỉ có hai làn đường, bị cáo A chỉ điều khiển xe di chuyển trên 01 làn đường, không chuyển sang làn đường mới nên không vi phạm Điều 15 của Luật giao thông đường bộ mà lỗi chính gây ra thiệt hại là do bị cáo Nguyễn Thành T vượt xe, lấn làn cán qua người ông Th, làm ông Th tử vong. Về tình tiết mới, trước phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình. Từ những lập luận trên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo A hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo A bào chữa bổ sung: Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo có quay đầu lại, thấy bị hại Th nằm phía sau xe tải. Bị cáo nghĩ bị hại chỉ va vào phần hông xe tải và té xuống đường, chứ không nghĩ bị xe tải cán quan người nên không ý thức được hậu quả là nghiêm trọng, do đó, bị cáo mới điều khiển xe chạy tiếp.

Luật sư Nguyễn Văn Quynh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T trình bày: Luật sư đồng ý về mặt tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự, miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T, bởi bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã có đơn bãi nại đối với hai bị cáo. Mặt khác, mặc dù trước đây bị cáo đã bị kết án, nhưng khi gây tai nạn đã chủ động ở lại hiện trường đưa người gặp nạn là thể hiện tính nhân văn, nên việc cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có nhân thân xấu không chịu sửa đổi là không phù hợp với thực tế cũng như quy định tại Điều 69 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng xác định bị cáo vượt xe đúng quy định, việc gây tai nạn một phần do bị cáo không quan sát, phần nữa do bị cáo không thể phản ứng kịp. Tuy nhiên theo đơn kháng cáo và phần trình bày tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.

Bị cáo Nguyễn Thành T không bào chữa bổ sung và không tham gia tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp quan điểm bào chữa của Luật sư:

Đối với quan điểm của luật sư Nguyễn Ngọc Lâm: Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Quốc A là có cơ sở. Bởi, qua phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định thời điểm gây tai nạn, bị cáo có dừng xe và quay lại nhìn, biết việc bị hại Nguyễn Công Th ngã và nằm cạnh xe tải thì dù bị cáo chưa biết được hành vi

của mình gây hậu quả nghiêm trọng nhưng bị cáo là người gây tai nạn nên theo quy định của Luật giao thông đường bộ, trách nhiệm của bị cáo là ở lại để đưa người bị hại đi cấp cứu. Về việc bị cáo vi phạm quy định về chuyển hướng xe theo Điều 15 của Luật giao thông đường bộ như cấp sơ thẩm nhận định là đúng, bởi, bị cáo đã chuyển hướng di chuyển đột ngột, không đảm bảo an toàn cho phương tiện khác nên để đuôi xe gắn máy của mình va quyẹt vào xe của ông Th, làm ông Th ngã vào phần bánh sau xe tải của bị cáo T là nguyên nhân gây ra tai nạn. Về tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình và chấp hành tốt pháp luật tại địa phương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Riêng việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự là quy phạm pháp luật tùy nghi chứ không phải đương nhiên hoặc buộc phải áp dụng.

Đối với quan điểm bào chữa của Luật sư Nguyễn Văn Quynh:

Việc áp dụng Điều 29 của Bộ luật Hình sự là tùy nghi chứ không phải áp dụng trong mọi trường hợp. Về tình tiết vượt xe của bị cáo T, Đại diện Viện kiểm sát ghi nhận bị cáo có quyền vượt xe nhưng phải đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác cùng lưu thông trên đường. Trong trường hợp này, bị cáo đã vượt xe không đảm bảo các quy tắc an toàn gây tai nạn nên việc nhận định của Bản án cấp sơ thẩm là phù hợp. Đối với các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm nhận định rõ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không trình bày được tình tiết gì mới. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Luật sư Nguyễn Ngọc Lâm tranh luận lại: Bị hại điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe đề nghị Hội đồng xét xét xử xem xét đây là trường hợp hỗn hợp lỗi của bị hại và các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp trở lại: Bị hại điều khiển xe đi đúng phần đường, làn đường, tốc độ cho phép, lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về các bị cáo.

Các bên còn đưa ra một số quan điểm đối đáp, tranh tụng nhưng tất cả đều bảo lưu quan điểm như đã trình bày.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo để đi làm chăm sóc gia đình, nuôi các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Võ Quốc A, Nguyễn Thành T về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo A và T tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 11 giờ 28 phút ngày 23/6/2018, Võ Quốc A điều khiển xe mô tô biển số 59P1-630.97 lưu thông trên đường Bảy Hiền hướng từ Phạm Phú Thứ về vòng xoay Lý Thường Kiệt. Khi đến trước nhà số 15 Bảy Hiền, Võ Quốc A điều khiển xe tránh ô tô tải phía trước do Nguyễn Thành T điều khiển, không đảm bảo các quy tắc giao thông khi chuyển hướng nên để xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59G1-502.31 do ông Nguyễn Công Th điều khiển làm ông Th té ngã bên trái xuống mặt đường. Nguyễn Thành T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-433.92 vượt xe cùng chiều, thiếu quan sát, để bánh sau xe tải cán phải ông Th. Sau tai nạn, Võ Quốc A không hỗ trợ bị hại đi cấp cứu mà tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Th chết do chấn thương sọ não kín và chấn thương ngực kín- dập rách hai phổi. Hành vi của Nguyễn Thành T đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ; Hành vi của Võ Quốc A đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 và khoản 1 Điều 38 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người. Bản án sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 16-7-2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Quốc A 02 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đối với quan điểm của hai vị luật sư, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc các bị cáo điều khiển xe vượt, tránh xe khi lưu thông tại đường Bảy Hiền là được phép nhưng phải đảm bảo các quy tắc an toàn khi tham gia giao thông. Trong trường hợp này, các bị cáo đã vượt, chuyển hướng xe thiếu quan sát dẫn đến tai nạn làm bị hại tử vong, đây là lỗi hoàn toàn của hai bị cáo, bị hại không có lỗi do bị hại đi đúng làn đường của mình. Mặc dù, tại thời điểm gây tai nạn bị cáo Võ Quốc A không nhận thức được bị hại nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo biết việc xe mình va chạm với xe bị hại và bị hại bị tai nạn nhưng vẫn bỏ đi nên cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Võ Quốc A, Nguyễn Thành T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Áp dụng điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Võ Quốc A. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không trình bày được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Riêng bị cáo Võ Quốc A, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và Luật sư bào chữa cung cấp thêm tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét đây là tình tiết mới được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Quốc A, sửa Bản án sở thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc A.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Quốc A và sửa Bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với bị cáo T.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Võ Quốc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Bình; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- THADS quận Tân Bình; (1)
- TAND quận Tân Bình; (2)
- Công an quận Tân Bình; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Giang